

MỞ ĐẦU

Chương trình **MAY TRANG PHỤC III** phần lý thuyết gồm có 2 chương:

Chương 1: Thiết kế áo jacket nam hai lớp;

Chương 2: Thiết kế veston nữ một lớp.

Đây là chương trình dành cho sinh viên Cao đẳng ngành Công nghệ may, là môn học thiết kế jacket và veston nữ cơ bản, nó hỗ trợ cho các môn học về công nghệ, sáng tác thời trang... Môn học này được ứng dụng vào trong thực tế sẽ làm tăng khả năng sáng tạo, khả năng thiết kế thời trang, thiết kế hàng may công nghiệp.....cho sinh viên.

PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH

TT	TÊN CHƯƠNG, BÀI			
		LT	TH	TỔNG
	Bài mở đầu	1		1
Chương 1	Thiết kế áo jacket nam 2 lớp	6	5	1
Chương 2	Thiết kế áo vest nữ 1 lớp	8	7	1
Chương 3	May áo Jacket nam 2 lớp		15	15
Chương 4	May áo Vest nữ 1 lớp		15	15
	Tổng	15	30	45

Chương 1: THIẾT KẾ ÁO JACKET NAM 2 LỚP



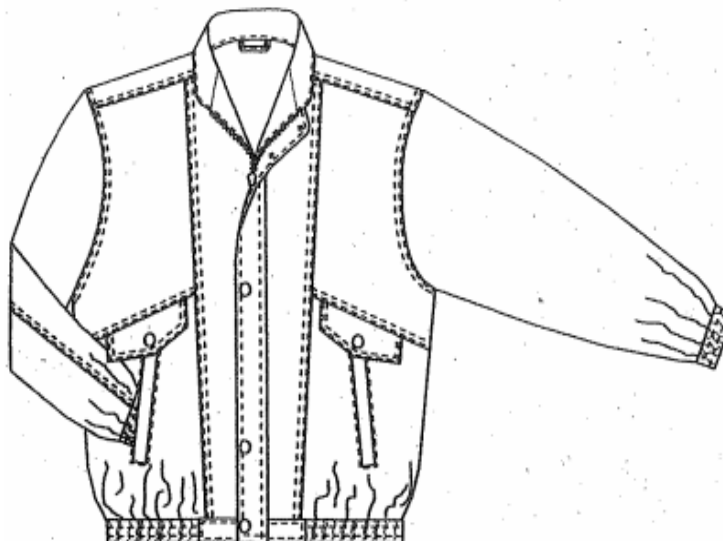
MỤC TIÊU

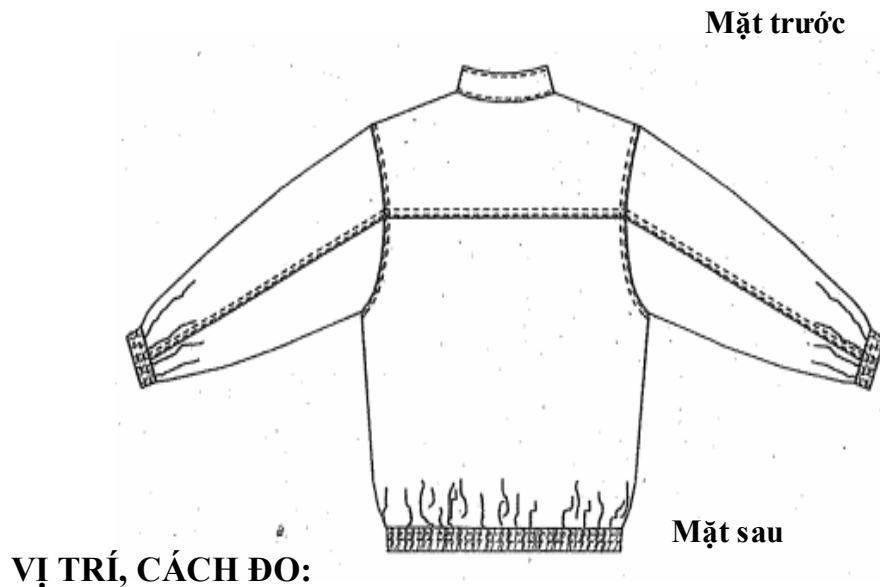
- + Mô tả chính xác đặc điểm kiểu mẫu của áo Jacket nam 2 lớp
- + Phương pháp lấy các số đo để thiết kế.
- + Đo, tính toán và thiết kế chính xác các bản vẽ chi tiết của áo Jacket nam 2 lớp.
- + Cắt chính xác đầy đủ các chi tiết áo Jacket nam dựa trên số đo và công thức
- + Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác khi thiết kế áo Jacket nam.
- + Có tính cẩn thận, sáng tạo, linh hoạt trong khi thiết kế áo Jacket nam.

NỘI DUNG CHƯƠNG

1. Đặc điểm hình dáng

Áo gió hai lớp cổ rời, đầu bầu tròn, thân sau cầu vai rời, tay dài hai mang, bo tay thun, thân trước có: decoupe dọc ngực, decoupe sườn, hai túi mỡ còi, hai nắp túi trang trí, nẹp che nằm bên trái, gấu áo bo thun, hai đầu bo lai nằm ở hai đầu thun. Lớp lót thân trước có nẹp ve (vải chính), thân sau cầu vai, tay áo hai mang.





STT	Vị trí đo	Cách đo
1	Dài áo	Đo từ đốt sống cổ thứ bảy đến qua khỏi mông 5cm
2	Rộng vai	Đo từ đầu vai phải sang đầu vai trái
3	Dài tay	Đo từ đầu vai đến khỏi mắt cá tay (tay thường) Đo từ chân cổ đến khỏi mắt cá tay (tay raglan)
4	Cửa tay	Đo vòng quanh nắm tay
5	Vòng cổ	Đo vòng quanh chân cổ
6	Vòng ngực	Đo vòng quanh ngực nơi nở nhất
7	Vòng mông	Đo vòng quanh mông nơi nở nhất

2. Thiết kế

NI MẪU:

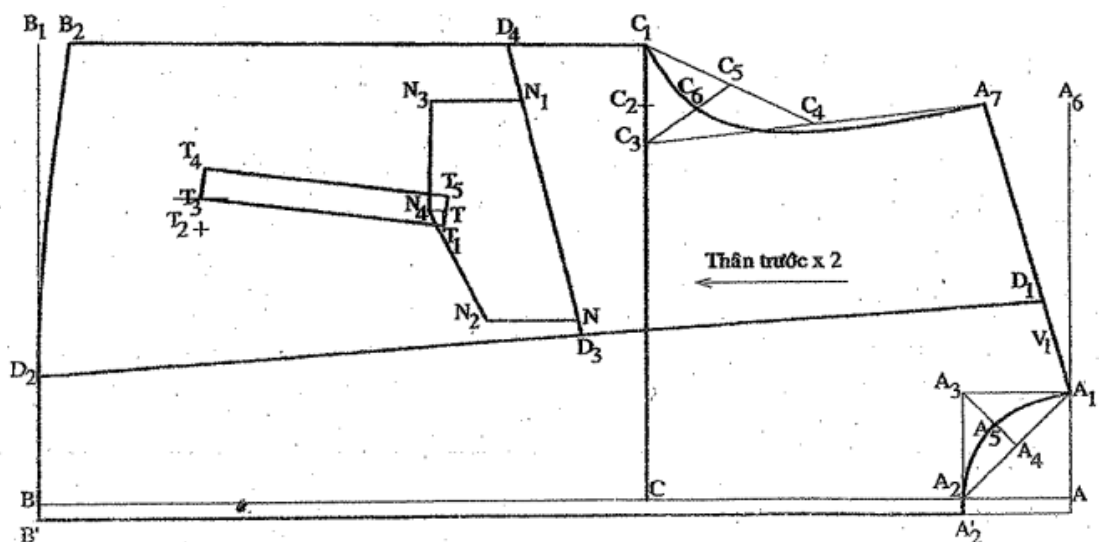
- | | | | |
|------------|----------|-------------------|------|
| - Dài áo | = 70 | - Vòng cổ | = 37 |
| - Rộng vai | = 50 | - Vòng ngực | = 90 |
| - Xuôi vai | = 4 | - Vòng mông | = 92 |
| - Dài tay | = 58 | - Rộng bản bo lai | = 5 |
| - Bo tay | = 5 x 28 | - Cử động | = 30 |

A. Lớp chính

2.1. Thân trước

- AB: dài áo = số đo – Rộng bản bo lai + 2cm đường may
- AC: hạ nách = $\frac{1}{4}$ Vòng ngực + 5cm
- Từ các điểm A, B, C kẻ các đường vuông góc với AB lên trên
- AA₁ : ngang cổ = $\frac{1}{5}$ Vòng cổ
- AA₂ : hạ cổ = $\frac{1}{5}$ Vc (vẽ vòng cổ giống áo chemise)

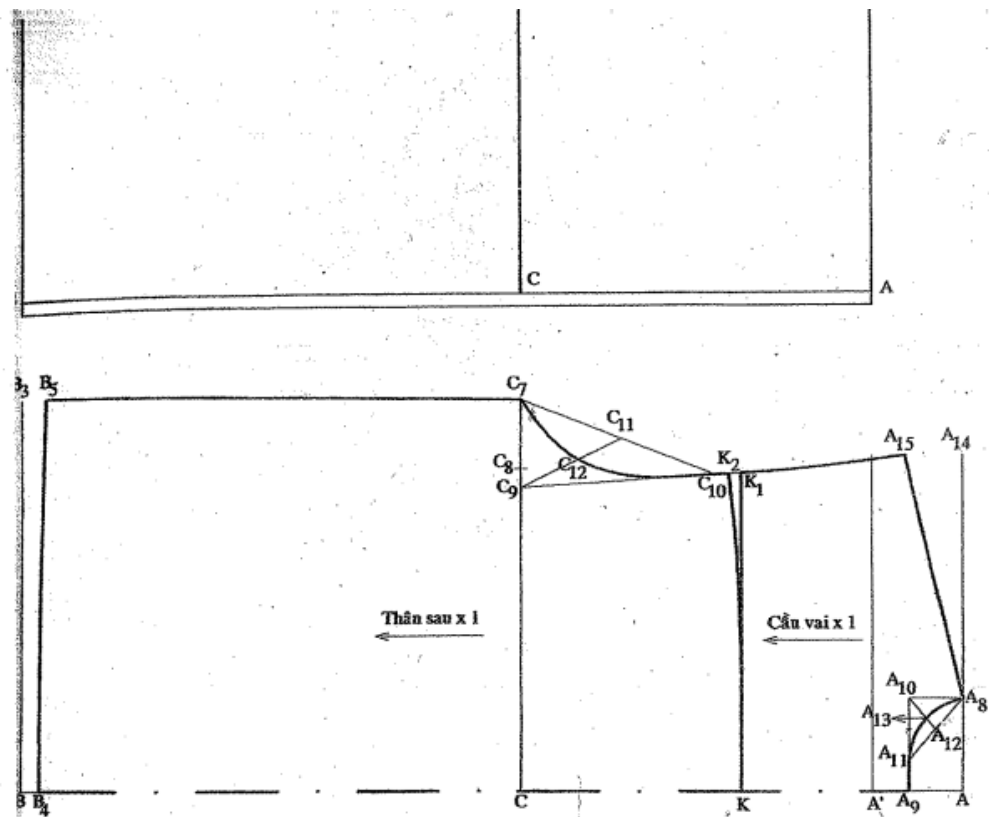
- AA_6 : ngang vai = $\frac{1}{2}$ Rộng vai + 1cm
- A_6A_7 : hạ xuôi vai = số Xuôi vai + 1,5cm
- CC_1 : ngang nách = $\frac{1}{4}$ (Vòng ngực+Cử động) + 1cm đường may
- C_2C_3 : = 2,5cm
- Vẽ vòng nách giống áo chemise
- B_2B_1 : giảm sườn = 2cm
- * Decoupe dọc:
 - D_1 đến AB = 13cm
 - BD_2 = 8,5cm
 - Nối D_1D_2 - decoupe dọc : $D_1A_1A_2'B'D_2$
- * Decoupe ngực :
 - D_1D_3 = 30cm
 - C_1D_4 = 9cm
 - Nối D_3D_4 - decoupe ngực : $D_1D_3D_4C_1A_7$
- * Decoupe sườn : là phần còn lại của thân trước
- * Nắp túi(thành phẩm)
 - D_3N = 1cm
 - NN_1 : dài nắp túi = 15cm
 - $NN_2 = N_1N_3$: dài hông nắp túi = 6cm (kẻ song song với cạnh AB)
 - Dài đỉnh nắp túi : đo từ điểm N_4 đến điểm giữa NN_1 = 8cm
 - N_4T = 1cm (vẽ về phía trên song song với cạnh AB)
 - $TT_1 = TT_5$ = 1cm (kẻ song song với cạnh CC_1)
 - T_1T_2 = 16cm (T_1, T_2 cách đều AB)
 - T_2T_3 : độ nghiêng của cơi túi = 2cm (lấy T_3 là điểm tạm thời)
 - Qua T_3 kẻ đường thẳng song song với cạnh AB
 - $T_1T_3 = T_4T_5$: dài bản cơi túi = 16cm (T_3 chạy trên đoạn thẳng vừa kẻ)
 - $T_1T_5 = T_3T_4$: rộng bản cơi túi = 2cm



2.2 Thân sau:

- Dựa vào thân trước để vẽ thân sau áo. Sang dấu các đường ngang của thân trước cho thân sau. Từ điểm B của TT giảm 1,5cm (B_4)
- $A'A$ = 7cm (chòm vai thành phẩm = 3,5cm)

- AA_8 : ngang cổ = $1/5$ Vòng cổ + 0,3cm
- AA_9 : hạ cổ = $1/10$ Vòng cổ + 0,5cm (vẽ vòng cổ giống áo chemise)
- AA_{14} : ngang vai = $1/2$ Rộng vai + 1,5cm (nếu 0,3cm ở ngang cổ thân sau thay đổi thì 1,5cm ở ngang vai cũng thay đổi theo)
- $A_{14}A_{15}$: hạ xuôi vai = số đo xuôi vai + 0,5cm
- CC_7 : ngang nách = $1/4$ (Vòng ngực + Cử động) + 1cm đường may
- $C_8C_9 = 1,5$ cm
- Vẽ vòng nách : giống thân trước
- BB_3 : ngang lai = $1/4$ (Vòng mông + Cử động) + 1cm đường may
- $BB_4 = 1,5$ cm
- $B_3B_5 = 0.5$ cm



Cần vai

- $A_9K = 13$ cm
- KK_1 : đường ngang cần vai
- K_1K_2 : gục nách thân sau = 1cm

2.3. Tay áo

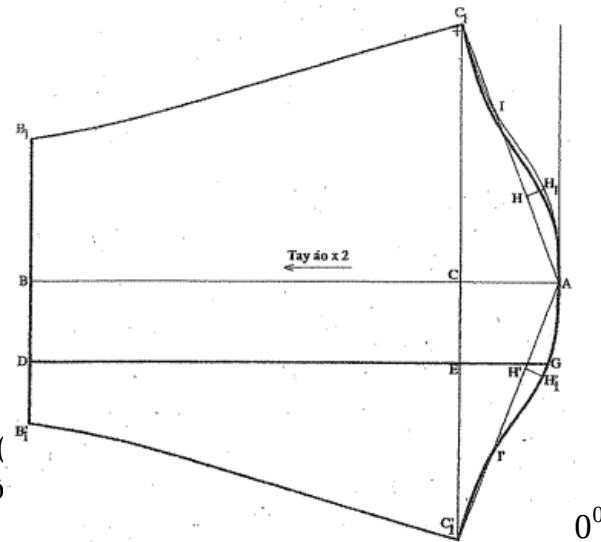
- AB : dài tay = số đo dài tay – Rộng bản bo tay + 2cm đường may
- $AC = 1/10$ Vòng ngực + 1cm
- Từ các điểm A, B, C kẻ các đường vuông góc với AB lên trên
- CC_1 : rộng ngang nách = $1/4$ Vòng ngực + 5cm (kiểm tra lại vòng nách thân áo)

trước. Khi vẽ vòng nách tay, còn tùy vào yêu cầu kỹ thuật mà thông số vòng nách tay và thông số vòng nách thân áo giống hoặc khác nhau)

- $HH_1 = 2\text{cm}$
- Vẽ vòng nách : giống áo chemise
- BB_1 : rộng cửa tay = $\frac{1}{2}$ Dài bản bo tay + 1cm đường may

*** Decoupe tay :**

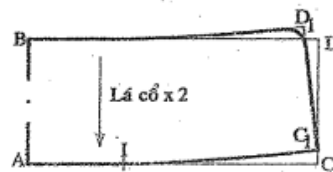
- $BD = CE = 8,5\text{ cm}$
- Kéo dài DE cắt đường nách tay sau tại G (mang tay lớn: GAC_1B_1D , mang tay nhỏ: phần còn lại của tay).



2.4.Các chi tiết khác

Lá cổ : Vẽ hình chữ nhật ABCD (

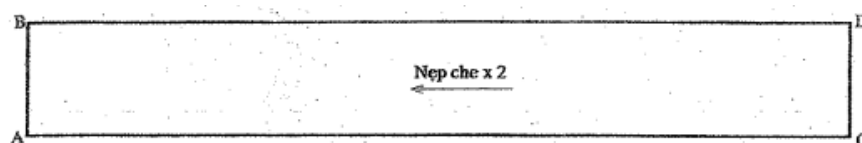
- $AC = BD$: dài bản lá cổ
- Vẽ cạnh trên lá cổ BD_1
- Đầu lá cổ dáng cong tùy ý.



Hình 1.7 Lá cổ

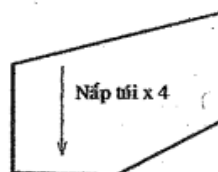
Nẹp che:

- $AC = BD$: dài bản nẹp che = số đo dài áo – hạ cổ thân trước + 2cm đường may (hoặc chồm qua phần lá cổ tùy ý)
- $AB = CD$: rộng bản nẹp che = 7cm + 2cm đường may.



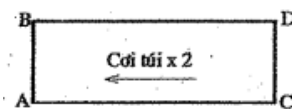
Nắp túi :

Dựa theo nắp túi thành phẩm trên thân trước cộng thêm đường may xung quanh.

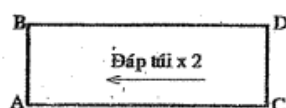


Coi túi:

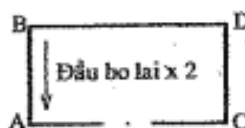
- $AC = BD$: dài coi túi = $16\text{cm} + 2\text{cm}$ đường may
- $AB = CD$: rộng coi túi = $2\text{cm} + 2\text{cm}$ đường may

**Đáp túi:**

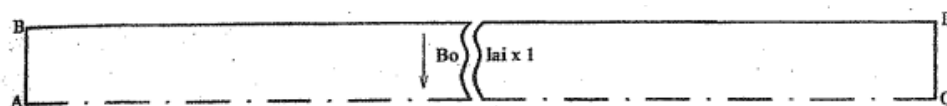
Vẽ hình chữ nhật giống thông số coi túi.

**Đầu bo lai:**

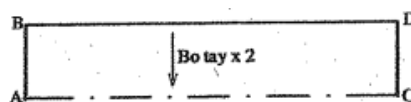
- $AC = BD$: dài đầu bo lai = $10\text{cm} + 2\text{cm}$
- $AB = CD$: rộng đầu bo lai = số đo rộng bản bo lai + 1cm đường may

**Bo lai:**

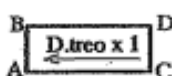
- $AC = BD$: dài bo lai = $2 \times (\text{ngang lai thân trước} + \text{ngang lai thân sau} - 2\text{cm}$ đường may) - $(2 \times \text{dài đầu bo lai}) + 2\text{cm}$ đường may
- $AB = CD$: rộng bo lai = số đo rộng bản bo lai + 1cm đường may

**Bo tay:**

- $AC = BD$: dài bo tay = số đo ngang tay áo + 2cm đường may
- $AB = CD$: rộng bo tay = số đo rộng bo tay + 1cm đường may

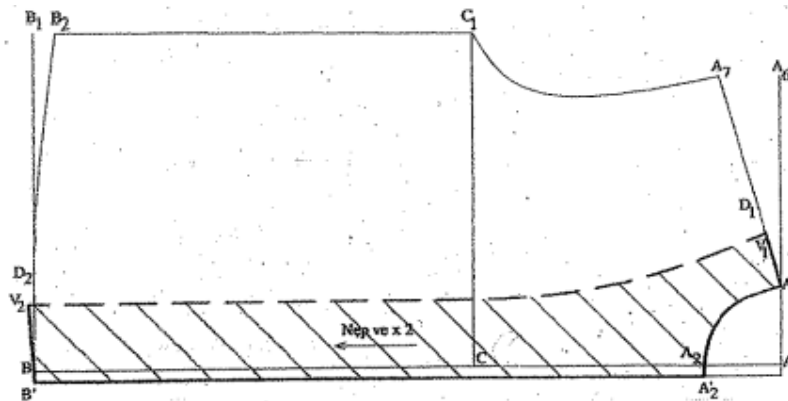
**Dây treo:**

- $AC = BD$: dài dây treo = 8cm
- $AB = CD$: rộng dây treo = 3cm

**Nẹp ve:**

- Dựa vào vai con, vòng cổ, đường nẹp, đường lai thân để vẽ nẹp ve:

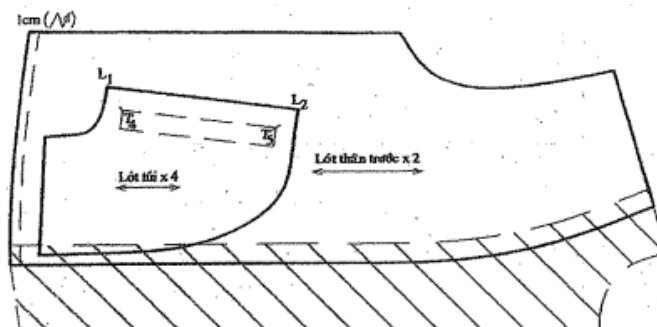
- $A_1V_1 = 3\text{cm} - 5\text{cm}$
- $BV_2 = 6\text{cm} - 8\text{cm}$ (tùy ý) ; điểm V_2 nằm phía dưới đường ngang lai hay dài hơn thân trước khoảng 1cm
- Vẽ cạnh ve từ $V_1 - V_2$. Phần từ V_1 đến khoảng ngang nách đánh cong vô, phần còn lại vẽ song song với cạnh AB.



B. Lớp lót:

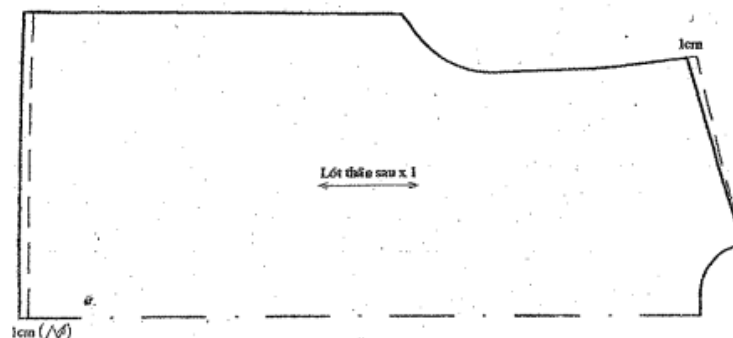
Dựa theo lớp chính để vẽ lớp lót

- Thân trước khi vẽ phải trừ phần nẹp ve (vải chính) ra.



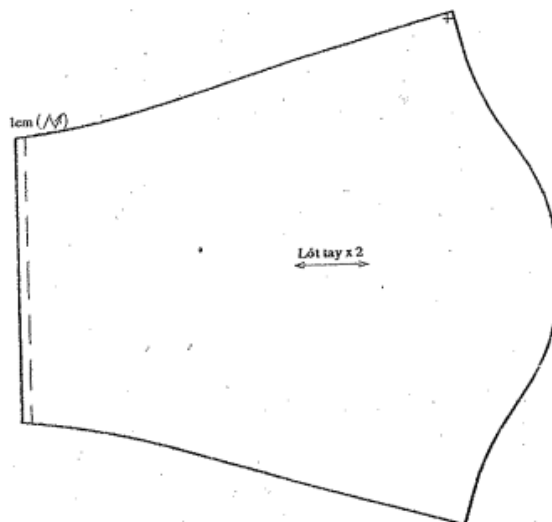
Lót thân trước

- Thân sau vẽ cầu vai liền.



Lót thân sau

- Tay vẽ một mang (tay liền không rã decoupe).



Lót tay áo

- Lót túi: Dựa theo vị trí coi túi để vẽ lót túi (có nhiều hình dáng khác nhau) xem hình 1.17; rộng túi trung bình 18cm ; $L_1L_2 = T_4T_5 + 4\text{cm}$ đến 6cm hoặc tùy ý, đáy túi cách lai khoảng 2cm (hoặc tùy theo vị trí túi và loại sản phẩm mà thông số khác nhau)
- Dây cố định chính và lót :
- Hình chữ nhật kích thước 4cm x 1cm

QUY CÁCH CHỮA ĐƯỜNG MAY

Lớp chính :

- Thân sau, cầu vai, tay, nẹp che, nắp túi, coi túi, đáy túi, đầu bo lai, bo lai, bo tay, nẹp ve, dây treo cắt sát theo đường vẽ.
- Riêng các cạnh decoupe của thân trước, mang tay lớn, mang tay nhỏ, cạnh nẹp ve V_1V_2 cộng thêm 1cm đường may.
- Thân trước cắt sát theo đường bán thành phẩm thân trước chính, cạnh nẹp ve cộng thêm 1cm đường may.

Lớp lót :

- Thân trước cắt sát theo đường bán thành phẩm thân trước chính. Đường nối nẹp ve chừa 1cm.
- Thân sau cắt sát theo đường bán thành phẩm thân sau chính.
- Tay cắt sát theo đường bán thành phẩm tay chính. (Tay không rã decoupe).
- Chú ý : Chiều dài ở phần lai thân trước, thân sau, tay cộng thêm 0,5cm đến 1cm tùy theo loại sản phẩm.

Câu hỏi:

- 1/ Kể tên các chi tiết lớp ngoài (chính) áo jacket nam?
- 2/ Thân trước áo jacket nam gồm những decoupe nào? Ta có thể đặt tên khác không, cho ví dụ ?
- 3/ Chiều dài áo của thân chính và thân lót áo jacket nam giống nhau hay khác nhau, tại sao ?
- 4/ Trình bày các công thức thiết kế thân trước áo jacket nam (có hình vẽ)?

- 5/ Trình bày các công thức thiết kế thân sau và cầu vai áo jacket nam (có hình vẽ)?
- 6/ Trình bày các công thức thiết kế tay áo jacket nam (có hình vẽ)?
- 7/ Công thức tính chiều dài bo lai áo jacket nam?
- 8/ Trình bày cách cắt lớp lót : thân trước, thân sau, tay áo jacket nam (có hình vẽ)?

Chương 2: THIẾT KẾ ÁO VESTON NỮ 1 LỚP



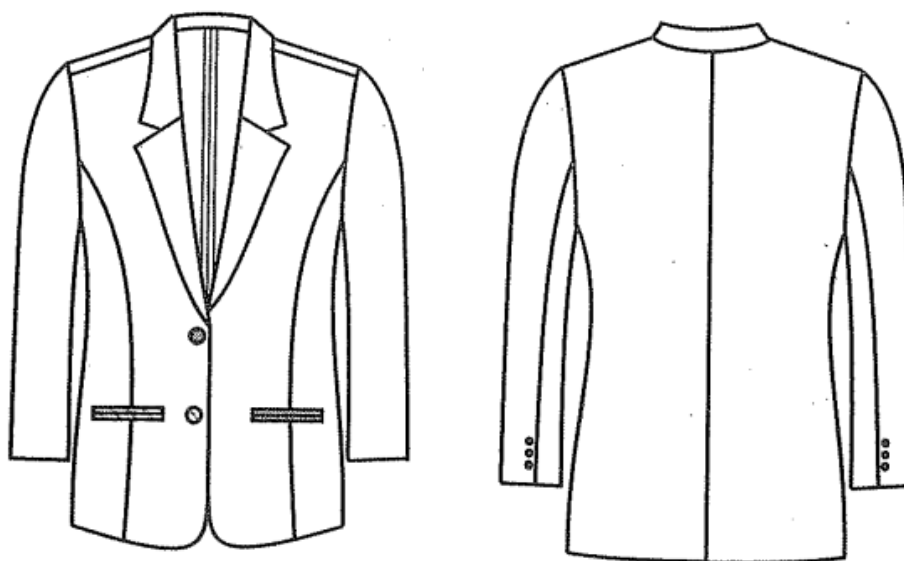
MỤC TIÊU

- + Mô tả chính xác đặc điểm kiểu mẫu của áo Vest nữ 1 lớp
- + Phương pháp lấy các số đo để thiết kế.
- + Đo, tính toán và thiết kế chính xác các bản vẽ chi tiết của áo Vest nữ 1 lớp.
- + Cắt chính xác đầy đủ các chi tiết áo Vest nữ dựa trên số đo và công thức
- + Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác khi thiết kế áo Vest nữ.
- + Có tính cẩn thận, sáng tạo, linh hoạt trong khi thiết kế áo Vest nữ.

NỘI DUNG CHƯƠNG

1. Đặc điểm hình dáng

Áo veston nữ là kiểu áo khoác ngoài, phía trong có lót, dựng ngực, đường thiết kế phù hợp với người mặc. Áo bầu lật, ve dài, tay hai mang, thân sau nhỏ và có đường may sống lưng, phía dưới là hai túi mỡ hai viền có gấn nếp. Bên trong lớp chính có dựng ngực làm bằng keo. Đầu vai có đệm vai để tạo dáng cho cơ thể.



Mặt trước và mặt sau

Vị trí đo, cách đo:

STT	Vị trí đo	Cách đo
1	Dài áo	Đo từ đốt sống cổ thứ bảy đến qua khỏi mông 5cm
2	Dài eo	Đo từ đốt sống cổ thứ bảy đến ngang eo (hoặc = $\frac{1}{2}$ Dài áo + 5,5cm)
3	Rộng vai	Đo từ đầu vai phải sang đầu vai trái
4	Xuôi vai	Đo từ đốt sống cổ thứ bảy đến đường nằm ngang giữa hai đầu vai
5	Dài tay	Đo từ đầu vai đến khỏi mắt cá tay
6	Vòng cổ	Đo vòng quanh chân cổ
7	Vòng ngực	Đo vòng quanh ngực nơi nở nhất
8	Vòng eo	Đo vòng quanh eo
9	Vòng mông	Đo vòng quanh mông nơi nở nhất

PHƯƠNG PHÁP TÍNH ĐỊNH MỨC

- Vải khổ 0,9m cần 2 dài áo + lai + đường may
- Vải khổ 1,2m cần 2 dài áo + lai + đường may
- Vải khổ 1,4m cần 2 dài áo + lai + đường may
- Vải khổ 1,6m cần 1 dài áo + 1 dài tay + lai + đường may

2. Thiết kế:

NI MẪU (cm)

- Dài áo	= 66	- Vòng cổ	= 36
- Dài eo	= 38	- Vòng ngực	= 84
- Rộng vai	= 37	- Vòng eo	= 66
- Xuôi vai	= 4	- Vòng mông	= 88
- Dài tay	= 55	- Cử động	= 14

2.1 Thân sau

* Xác định các đường ngang

- AG: dài áo = số đo
- AB: Xuôi vai = số đo - 2cm
- BC: hạ nách = $\frac{1}{4}$ Vòng nách (AC = $\frac{1}{4}$ Vòng ngực + AB)
- AD: hạ eo = số đo
- DE: hạ mông : trung bình = 18 cm

* Sóng lưng

- CC₁ = 1 cm
- DD₁ = 2,5 cm
- EE₁ = GG₁ = 2 cm
- Vẽ sóng lưng từ A - B - C₁ - D₁ - E₁ - G₁

* Vòng cổ, vai

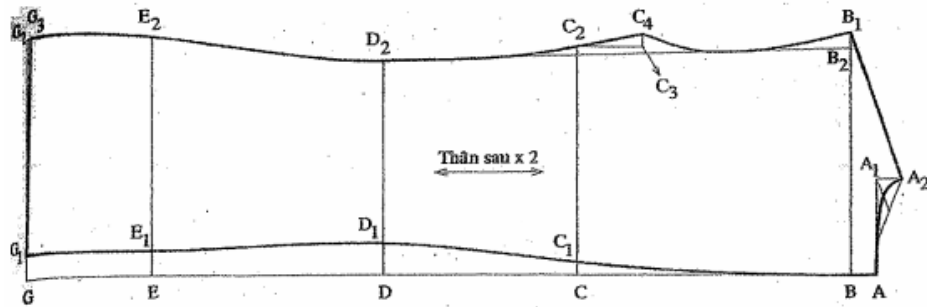
- AA_1 : Ngang cổ = $1/6$ Vòng cổ + 1.5cm
- AA_2 : Mẹo cổ = 2cm
- Vẽ vòng cổ từ A_2 đến A
- BB_1 : Ngang vai = $1/2$ Rộng vai + 0.5cm
- $B_1B_2 = 1$ cm

*** Vòng nách**

- C_1C_2 : Rộng đường ngang ngực = $2/10$ Vòng ngực
- $C_2C_3 = 5$ cm
- $C_3C_4 = 1$ cm
- D_1D_2 : Ngang eo = $2/10$ Vòng eo + 1cm
- Nối B_2D_2
- Vẽ vòng nách từ B_1 đến C_4

*** Sườn, gấu:**

- E_1E_2 : Ngang hông = $D_1D_2 + 2,5$ cm
- Vẽ sườn áo từ $C_4 - C_2 - D_2 - E_2$ xuống cắt lằn gấu tại G_2
- G_2G_3 : Giảm sườn = 0,3 cm – vẽ gấu áo từ G_1 đến G_3



2.2 Thân trước

*** Xác định các đường ngang**

- Kẻ đường gấp nếp trùng với canh sợi dọc của vải.
- Kẻ tiếp đường giao khuy cách đường nếp 1,7cm.
- Sang dấu các đường ngang của thân sau cho thân trước.
- Lấy G_4G_6 : sa gấu = 2cm
- A_3A_4 : độ phưỡn ngực = 4% vòng ngực – 0,8cm
- $A_4A_5 = 1,7$ cm
- $C_6C_7 = 0,5$ cm
- Đường giao khuy áo veston $A_4C_6D_3E_3G_4$

*** Vòng cổ, vai:**

- A_5A_6 : ngang cổ = $1/6$ vòng cổ + 2cm
- A_5A_7 : Hạ cổ = $1/6$ vòng cổ + 2,5cm
- Vẽ vòng cổ từ A_5 đến A_6
- Kẻ đường hạ xuôi vai thân trước song song và cách đường ngang cổ A_5A_6 một đoạn bằng số đo xuôi vai.
- Dài vai con thân trước bằng dài vai con thân sau trừ 0,5cm

*** Vẽ áo:**

- $A_6V = 2,5$ cm
- $D_3V_1 = 1$ cm

- Nối VV_1 cắt vòng cổ tại V_2
- Lấy $V_2V_3 = 6\text{cm}$
- Từ V_3 kẻ vuông góc với VV_1
- Lấy $V_3V_4 = 7,5\text{cm}$
- Vẽ cạnh vế V_1V_4
- Lấy $V_2V'_2 = 0,5\text{ cm}$
- Nối V'_2V_4
- $V_4V_5 = 4\text{cm}$
- $V_5V_6 = 3,5\text{ cm}$
- $V_4V_6 = 4\text{cm}$
- $A_6A_8 = 2\text{cm}$
- Nối A_8V_6 điểm giữa đánh cong $0,3\text{cm}$
- Vẽ đối xứng vế áo ra phía ngoài qua đường bẻ vế
- Kéo dài $V_4V'_2$ ra điểm I.
- $IV'_2 = 3\text{cm}$
- Vẽ vòng cổ áo veston từ $A_5 - I - V_4$

*** Vòng nách:**

- C_7C_8 : Rộng ngang ngực = $2/10$ vòng ngực + 2cm
- C_7C_9 : Rộng ngực và nách thân trước = $(\text{vòng ngực} + \text{cử động})/2 + 2\text{cm} - C_1C_1(\text{thân sau})$
- $C_9C'_9 = 5\text{cm}$
- Từ C_8 kẻ đường thẳng vuông góc với C_7C_9 lên phía trên.
- $C_8C_{10} = 3\text{cm}$
- $C_8C_{11} = 4\text{cm}$
- Vẽ vòng nách từ $B_3 \rightarrow C_{11} \rightarrow C_{10}$
- $C_{10}C_{12} = 2\text{cm}$
- $C_{12}C_{13} = 0,7\text{ cm}$
- $C_{12}C'_{13} = 4\text{ cm}$

Vẽ vòng nách phần còn lại vòng nách từ $C_9 \rightarrow C_{13} \rightarrow C_{13}$

*** Sườn, gấu:**

- Từ C'_9 kẻ đường vuông góc với C_7C_9 xuống phía gấu áo cắt đường ngang eo tại D_5
- $D_5D_6 = 1,5\text{cm}$
- E_4E_5 : rộng ngang hông = $(\text{vòng hông} + \text{cử động})/2 + 2\text{cm} - E_1E_2(\text{thân sau}) - 1\text{cm}$
- Vẽ sườn áo từ $C'_9 \rightarrow D_6 \rightarrow E_5$ xuống cắt lằn gấu tại G_7
- G_7G_8 : giảm sườn = $0,3\text{ cm}$
- Nối đường gấu áo từ G_6 đến G_8

*** Gót nẹp**

- Lấy N là điểm giữa của DE
- $E_3N_1 = 0,5\text{ cm}$
- $G_5N_2 = 4\text{cm}$
- $G_5N_3 = 2\text{cm}$
- $G_6N_4 = 8\text{cm}$
- Vẽ gót nẹp từ $N \rightarrow N_1 \rightarrow N_2 \rightarrow N_3 \rightarrow N_4$

*** Túi coi (nếu có)**

2.3 Tay áo

* Mang tay lớn :

- AD: Dài tay = sđ Dt + 2cm
- AB : Hạ mang tay = sâu nách trước trừ 3cm
- AC : Hạ khuỷu tay = $\frac{1}{2}$ AD + 5cm

+ Đầu tay

- BB₁: Rộng bắp tay = $\frac{4}{3}$ rộng khoang nách(C₈C₉) – 2cm
- Từ B₁ kẻ đường thẳng vuông góc với BB₁ về hai phía cắt các đường ngang tại A₁, C₁ và D₁
- B₁B₂ = 2,5cm , B₁B₁' = 3,5cm, B₂B₂' = 0,5cm
- Lấy B₃ là điểm của BB₁
- Từ B₃ kẻ đường thẳng vuông góc với BB₁ cắt AA₁ tại A₂
- A₁A₃ = $\frac{1}{2}$ A₁A₂
- Nối A₃B₁'
- AA₄ = $\frac{1}{3}$ AB
- A₄A₅ : gục sống tay = 0,8cm
- Từ A₅ kẻ đường thẳng vuông góc với A₂B₃ cắt đường A₃B₁' tại I
- Nối A₅A₂, lấy M làm điểm giữa MM' = 1,3cm
- Nối A₂I, lấy N là điểm giữa NN' = 1cm
- I'I = 0,3 cm
- Lấy R là điểm giữa của IB₁' ; RR' = 0,5cm
- Vẽ đầu tay từ A₅ → M' → A₂ → N' → I' → R' → B₁' → B₂

+ Bụng tay

- C₁C₂ = D₁D₂ = B₁B₂
- Lấy C₃ là điểm giữa của C₁C₂
- Vẽ đường bụng tay từ B₂' → C₃ → D₂
- C₃C₄ = 2,5cm
- Vẽ đường rộng (gấp) bụng tay từ B₁ → C₄ → D₁

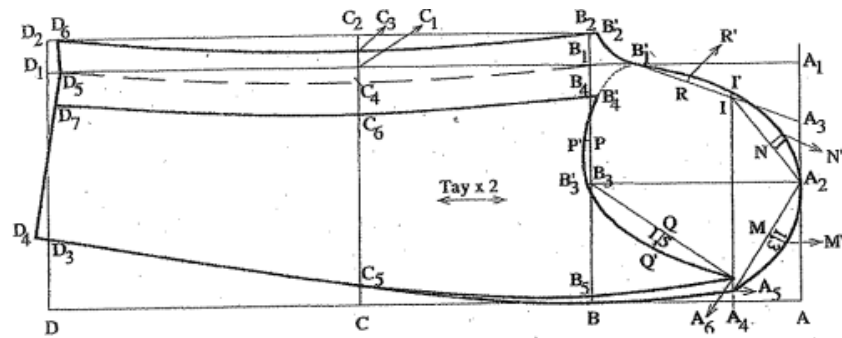
+ Sống tay, cửa tay

- CC₅ = 1,5cm
- D₁D₃ : Rộng cửa tay TB = 13 đến 14cm
- Vẽ sống tay từ A₅ → B → C₅ → D₃ và kéo dài D₃D₄ = 1cm
- D₃D₄ = 1cm
- D₁D₆ = 0,8cm
- Vẽ đường cửa tay từ D₄ → D₅ → D₆

* Mang tay nhỏ

- B₁B₄ = 2,5cm
- B₄B₄' = 0,5cm
- C₄C₆ = D₅D₇ = 2,5cm = B₁B₄
- Vẽ đường bụng tay từ B₄' → C₆ → D₇
- A₅A₆ : Gục sống tay con = 1cm
- Nối A₆B₃ lấy Q là điểm giữa của A₆B₃, QQ' = 1,5cm
- Lấy P làm điểm giữa của B₃B₄, PP' = 0,5cm
- B₃B₃' = 0,3cm

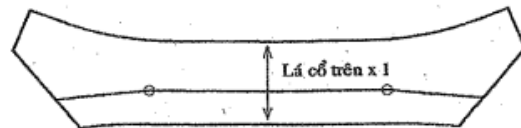
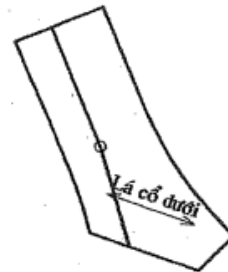
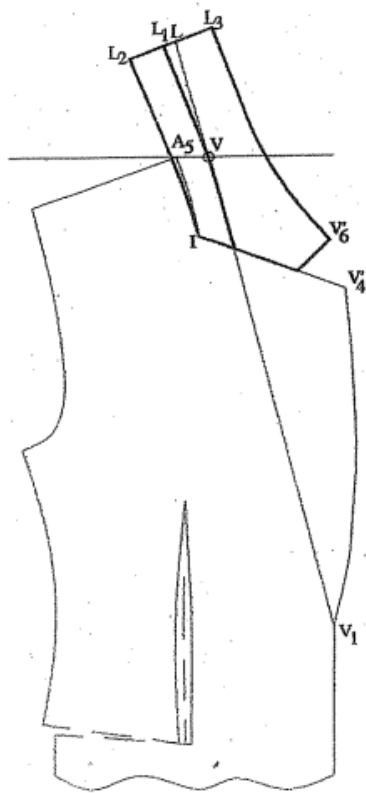
- Vẽ nách tay con từ $B_4' \rightarrow P' \rightarrow B_3' \rightarrow Q' \rightarrow A_6$
- $BB_5 = 0,5\text{cm} \rightarrow$ Vẽ sống tay từ $A_6 \rightarrow B_5 \rightarrow C_5 \rightarrow D_4$



2.4 Các chi tiết khác

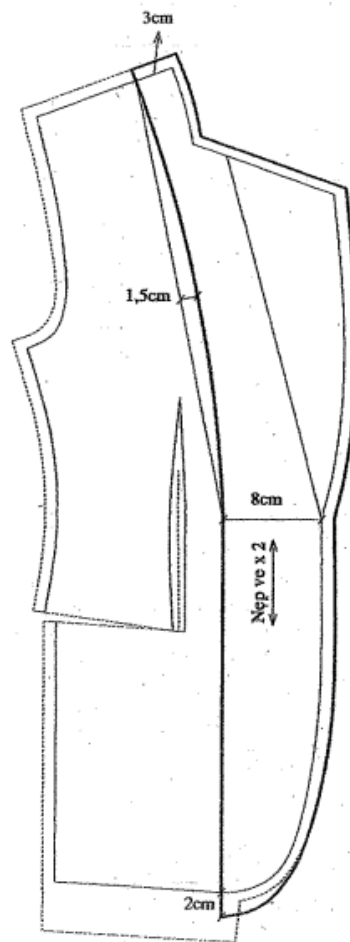
Lá cổ (thành phẩm)

- Từ V kéo dài đường bẻ ve (VV_1) về phía trên; lấy $VL = \frac{1}{2}$ vòng cổ thân sau + 1cm
- $LL_1 = 1\text{cm}$
- Nối L_1V
- Qua L_1 kẻ đường thẳng vuông góc với L_1V
- $L_1L_2 = 4\text{cm}$
- Cạnh ngoài lá cổ L_3V_6 đánh cong vào 1cm



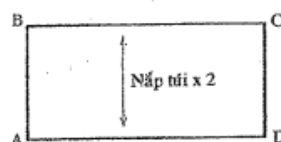
Nẹp ve:

Dựa theo thân trước để cắt nẹp ve. Chú ý canh sợi dọc của nẹp ve và canh sợi dọc của thân trước trùng nhau.



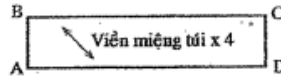
* Nắp túi :

- $AD = BC$: Dài nắp túi = $14\text{cm} + 4\text{cm}$ đường may = 18cm
- $AB = CD$: Rộng nắp túi = $5\text{cm} + 4\text{cm}$ đường may = 9cm



*** Viền miệng túi:**

- AD = BC: Dài viền = 14cm + 4cm đường may = 18cm
- AB = CD : Rộng viền = 4cm

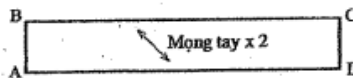


*** Mộng tay:**

- AD = BC: Dài mộng tay = 25cm
- AB = CD : Rộng mộng tay = 4cm

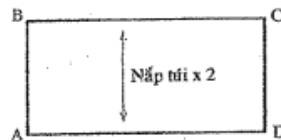
*** Đệm chiết ngực :**

- AD = BC : Dài đệm c
- AB = CD : Rộng đệm chiết ngực = 2cm



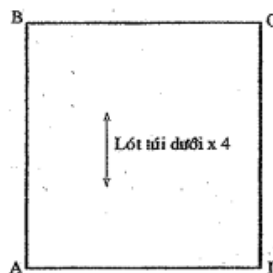
Nắp túi :

- AD = BC : Dài nắp túi = 14cm + 4cm đường may = 18cm
- AB = CD : Rộng nắp túi = 5cm + 4cm đường may = 9cm



Lót túi dưới:

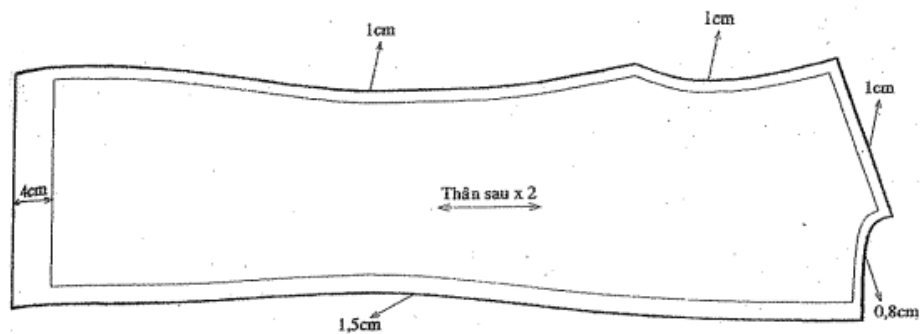
- AB = CD : Dài lót túi = 19cm
- BC = AD : Rộng lót túi = 14cm + 4cm đường may = 18cm



QUY CÁCH CHỮA ĐƯỜNG MAY

Thân sau:

- Vòng cổ chữa đường may 0,8cm
- Vai con, sườn áo, vòng nách chữa đường may 1cm
- Gấu áo chữa đường may 4cm



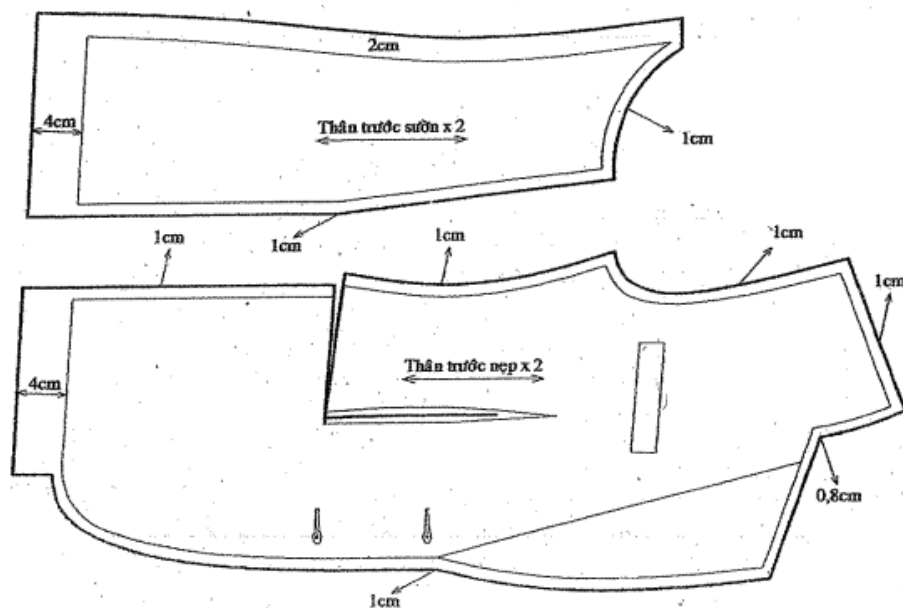
Thân trước

* Chia khuy:

- Khuy thứ nhất nằm ngang chân ve hoặc dưới chân ve 0,5 đến 1cm
- Khuy thứ hai nằm cách khuy thứ nhất trung bình bằng 7cm – 8cm

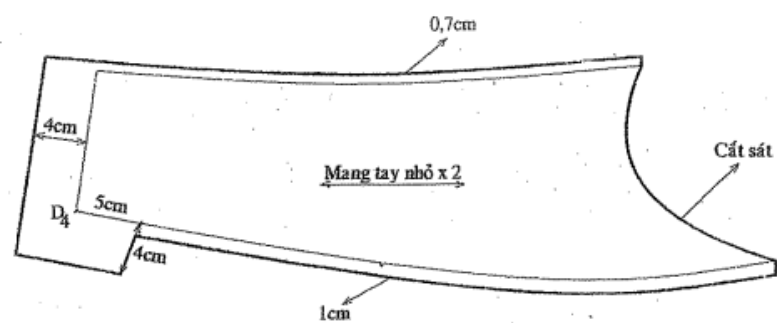
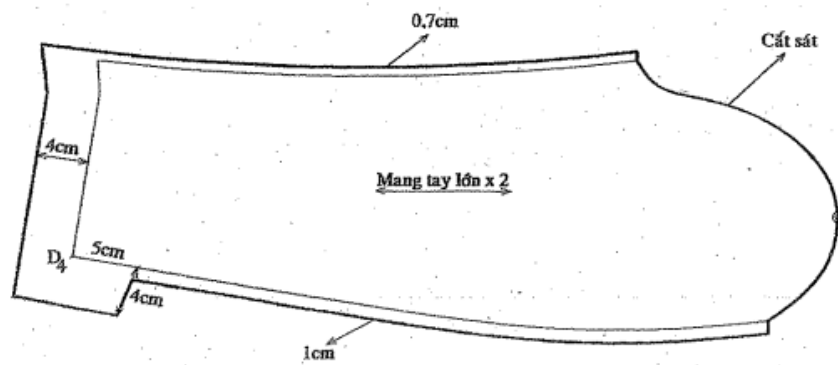
* Gia đường may:

- Vòng cổ chừa đường may 0,8cm
- Vai con, đường nếp, vòng nách chừa đường may 1cm
- Sườn áo chừa đường may 2cm
- Gấu áo chừa đường may 4cm



Mang tay lớn và mang tay nhỏ:

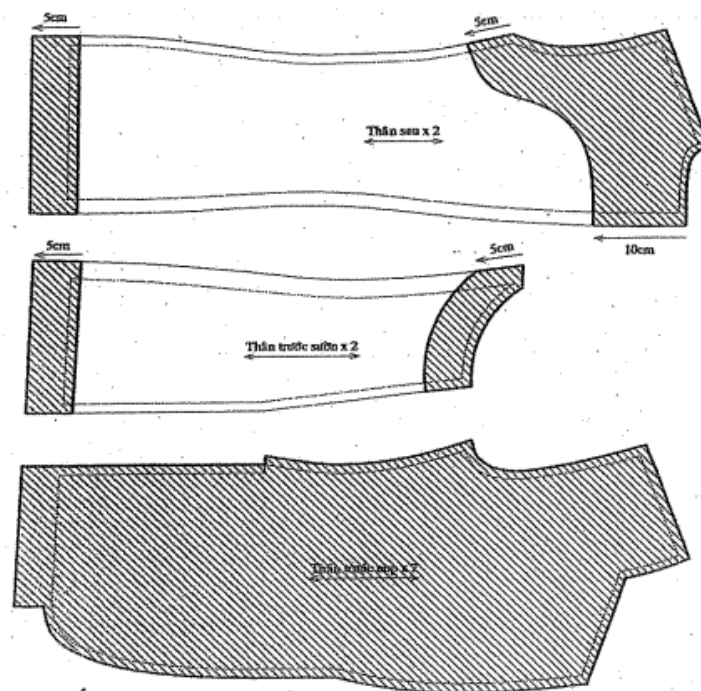
- Đầu tay, nách tay cắt sát
- Bụng tay chừa đường may 0,7cm
- Sống tay chừa đường may 1cm
- Cửa tay chừa đường may 4cm
- Riêng đường sống tay từ điểm đầu cửa tay D_4 lên 5cm $\rightarrow$ 9cm chừa đường may 2,5cm $\rightarrow$ 4cm (điểm mở sống tay)

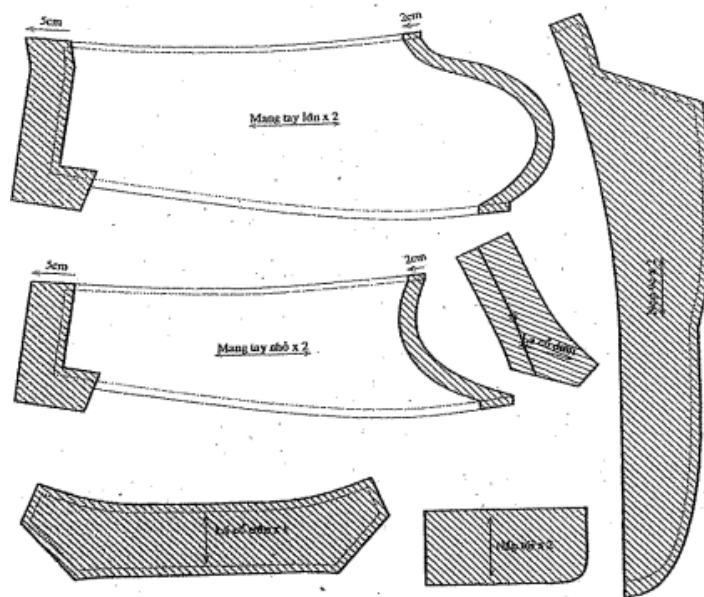


Các chi tiết khác:

Nắp túi, viền miệng túi, mọng tay, đệm chiết ngực cắt sát theo đường vẽ.

Pha keo:





Cách pha keo mang tay lớn, mang tay nhỏ, lá cổ trên, lá cổ dưới, nẹp che và nắp túi.

Câu hỏi:

- 1/ Trình bày các công thức thiết kế thân trước (có hình vẽ)?
- 2/ Trình bày các công thức thiết kế thân sau (có hình vẽ)?
- 3/ Trình bày các công thức thiết kế tay (có hình vẽ)?
- 4/ Dựng hình và ghi công thức thiết kế lá cổ, nẹp ve?
- 5/ Trình bày cách gia đường may thân sau, thân trước, tay lớp chính áo veston nữ (có hình vẽ minh họa)?

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1].Giáo trình công nghệ may - Trường CĐ nghề KT-KT VINATEX 2009;
- [2].TS. Trần Thủy Bình - *Giáo trình công nghệ may* - Nhà xuất bản giáo dục 2005;
- [3].TS. Võ Phước Tấn, KS. Bùi Thị Cẩm Loan, KS, Trần Thị Kim Phụng - *Giáo trình công nghệ may* - Trường Đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh - Nhà xuất bản thống kê 2006